TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN GIANG** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38 /2017/HSST
Ngày 14/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HƯNG YÊN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà ***Bùi Vũ Thu Giang***

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông ***Tô Xuân Sinh*** – Cán bộ văn hóa xã Nghĩa Trụ.

2/ Ông ***Chu Toàn Thắng*** – Phó trưởng phòng Tài nguyên & Môi trường huyện Văn Giang

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông ***Lê Văn Nhật*** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Giang.

Đại diện Viện kiểm sát: Ông **Dương Đức Khiên –** Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang.

Mở phiên toà lưu động công khai vào ngày 14/9/2017, tại Hội trường Uỷ ban nhân dân thị trấn VG, huyện VG, tỉnh HY để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 32/2017/HSST ngày 24/7/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Giang Văn T, sinh năm: 1994.

STQ: thôn ĐN, thị trấn VG, huyện VG, tỉnh HY.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 8/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông: Giang Văn T1, sinh năm 1959, nghề nghiệp: Làm ruộng.

Con bà: Nguyễn Thị T2, sinh năm 1960; nghề nghiệp: Làm ruộng.

Gia đình có 4 anh em, bị cáo là con út.

Tiền án: chưa có.

Tiền sự: Ngày 28/6/2016 bị UBND thị trấn VG, huyện VG quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày 28/6/2016 đến ngày 28/9/2016, về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý; Ngày 28/12/2016, bị Công an thị trấn VG, huyện VG xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Nhân thân: Ngày 14/10/2014, bị Công an huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố Hà Nội theo Quyết định tạm giam số 85/2017/HSST-QĐTG ngày 06 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, theo lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

*** <u>Người bị hại:</u>** Anh **Nguyễn Văn S** – Sinh năm: 1992

Trú tại: Thôn TH, xã TN, huyện PB, tỉnh TN.

Tại phiên tòa người bị hại vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Giang Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 26/5/2017, Giang Văn T sinh năm 1994, trú tại thôn ĐN, thị trấn VG, huyện VG, tỉnh HY, điều khiển xe máy của T, nhãn hiệu Honda Wave màu trắng – đen – bạc, biển số: 29N1 - 368.46, đi trên trục đường 179 hướng từ Bưu điện huyện VG lên đê Sông Hồng, với mục đích tìm ai sơ hở thì trộm cắp tài sản mang bán lấy tiền tiêu xài. Đi đến trước cửa hàng gas Thanh Bình của gia đình ông Nguyễn Văn B sinh năm 1955 ở số nhà 327 phố VG, thị trấn VG, T nhìn thấy chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu Kia màu xanh, biển số: 29C - 734.18 của Công ty Gas An Dương có địa chỉ tại huyện TT, tỉnh BN, do anh Nguyễn Văn S sinh năm 1992, thường trú tại thôn TH, xã TN, huyện PB, tỉnh TN điều khiển đỗ trước cửa hàng gas, đầu xe ô tô quay về hướng Bưu điện huyện VG. T điều khiển xe máy quay đầu về hướng Bưu điện huyện VG, đỗ phía trước đầu xe ô tô, rồi đi đến cửa bên lái của xe ô tô quan sát thấy cửa kính không đóng, phía sau xe ô tô các nhân viên đang vận chuyển bình gas vào trong cửa hàng. T nhìn vào bên trong carbin thấy không có người, ở giữa ghế phụ và ghế lái để một chiếc điện thoại đi động nhãn hiệu OPPO F1S màu trắng, ốp nhựa phía sau màu vàng của anh S, T dùng tay trái mở cửa xe ô tô (cửa không khóa), nhoài người qua ghế lái dùng tay phải lấy chiếc điện thoại cất vào túi quần. Sau khi trộm cắp được chiếc điện thoại của anh S, T đóng cửa xe ô tô, điều khiển xe máy đi đến địa bàn huyện GL, thành phố HN tìm chỗ tiêu thụ. Đi đến trước cửa nhà bà Bùi Thị M sinh năm 1960 ở xóm M, xã PĐ, huyện GL, thành phố HN, T nhìn thấy chiếc xe ô tô tải màu xanh, nhãn hiệu Kia, biển số: 29C - 178.60 của anh Nguyễn Trọng D, sinh năm 1989, trú tại thôn XD , xã YT, huyện GL, đang đỗ ở cổng nhà bà M, đầu xe quay ra đường, đuôi xe quay vào nhà. T đỗ xe máy gần với đầu xe ô tô, nhìn vào carbin thấy không có người, phía sau xe ô tô có người đang chuyển hàng, T dùng tay phải mở cửa bên ghế phụ xe ô tô (cửa không khóa), nhoài người qua ghế, dùng tay trái lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG galaxy S6EDGE của anh D, thì bị anh D phát hiện bắt quả tang và trình báo Cơ quan cảnh sát điều tra

Công an huyện Gia Lâm; khi bị bắt, T đã giao nộp chiếc điện thoại di động trộm cắp được của anh S trên địa bàn huyện VG. Ngày 02/6/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lâm đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra Lệnh tạm giam đối với Giang Văn T về tội trộm cắp tài sản.

Ngày 14/6/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lâm đã bàn giao chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OppoF1S cùng sim thuê bao số 0947508758 do Giang Văn T trộm cắp của anh Nguyễn Văn S cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang.

Bản kết luận định giá tài sản số: 13/BKL-ĐGTS ngày 05/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện VG kết luận: 01 điện thoại OPPO F1S mặt trước màu trắng, mặt sau màu vàng đã qua sử dụng, Imei 1:861216035564657; Imei 2: 8612160355564640 có giá trị còn lại là: 5.091.500đ (Năm triệu không trăm chín mươi mốt nghìn năm trăm đồng).

Tại bản cáo trạng số 36/QĐ - VKS - HS, ngày 21/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang đã truy tố bị cáo Giang Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

Bị cáo đề nghị xét xử vắng mặt người bị hại và những người làm chứng.

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang là đúng và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa có quan điểm xác định sự vắng mặt của người bị hại, những người làm chứng tại phiên tòa không ảnh hưởng tới việc xét xử bị cáo và quyền lợi của họ, đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án. Kết thúc phần xét hỏi đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ chứng minh tội phạm, phân tích tính nguy hiểm của tội phạm do bị cáo gây ra, hậu quả của hành vi đối với xã hội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng:

Khoản 1 Điều 138; Điểm g,h,p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Giang Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Thương từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang còn có quan điểm về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử Toà án nhân dân huyện Văn Giang nhận thấy như sau:

Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Văn Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Bị cáo và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang đề nghị xét xử vắng mặt người bị hại và những người làm chứng trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình điều tra người bị hại, người làm chứng đã có đầy đủ lời khai, thể hiện rõ quan điểm của mình và việc vắng mặt họ tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo cũng như đối với quyền lợi của họ. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà ngày hôm nay phù hợp khách quan với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, của người bị hại , người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy HĐXX có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 11 giờ 00 ngày 26/5/2017, tại trước cửa nhà số 327 đường 179 thị trấn VG, huyện VG, tỉnh HY, Giang Văn T đã lén lút mở cửa xe ôtô tải, nhãn hiệu Kia, biển số: 29C - 734.18 đang đỗ trộm cắp của anh Nguyễn Văn S, sinh năm: 1992 HKTT: Thôn TH, xã TN, huyện PB, tỉnh TN 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S trị giá 5.091.500đ (năm triệu không trăm chín mươi mốt nghìn năm trăm đồng), mục đích để bán lấy tiền tiêu sài.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, song bị cáo vẫn cố ý thực hiện, giá trị tài sản bị cáo đã chiếm đoạt là 5.091.500đ, nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là hoàn toàn chính xác và đúng pháp luật;

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm, gây tâm lý lo lắng, bất bình trong đông đảo quần chúng nhân dân. Việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là cần thiết, việc áp dụng hình phạt đối với bị cáo không chỉ

nhằm mục đích trừng trị, giáo dục người phạm tội mà còn để phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX nhận định:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị cáo lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, HĐXX sẽ xem xét áp dụng khi lượng hình để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, tính chất, mức độ của hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án, HĐXX xét thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng 03 lần bị xử lý hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, sử dụng trái phép chất ma túy và trộm cắp tài sản, trong đó ngày 28/9/2016 bị cáo chấp hành xong biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đến ngày 28/12/2016 bị cáo bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, tính đến ngày bị cáo trộm cắp chiếc điện thoại của anh S, 02 lần xử lý hành chính này chưa được xóa tiền sự, bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Điều này thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo, chứng tỏ các biện pháp xử lý trước đây đối với bị cáo không đủ để răn đe cải tạo giáo dục nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc là phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học ngăn ngừa tội phạm chung cho mọi người.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản là 01 chiếc điện thoại SAMSUNG galaxy S6EDGE tại địa phận huyện GL, thành phố HN, Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm thụ lý giải quyết theo thẩm quyền vì vậy sẽ không đặt ra giải quyết ở vụ án này.

Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp , thu nhập không ổn định, do vậy nay không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Ngày 19/6/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang đã trả lại anh S chiếc điện thoại cùng sim số thuê bao nêu trên. Về trách nhiệm dân sự, anh S không yêu cầu Giang Văn T phải bồi thường gì nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về vật chứng của vụ án:

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng – đen – bạc BKS: 29N1 – 368.46, Giang Văn T đã sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp chiếc điện thoại của anh Nguyễn Văn S, đã được xử lý tại bản án số 117/ 2017/ HSST ngày

06/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện GL, thành phố HN, nên không đặt ra xem xét giải quyết ở vụ án này.

Về án phí: Bị cáo Giang Văn T phải chịu án phí theo quy định tại điều 98, 99 – Bộ luật tố tụng hình sự và Luật phí và lệ phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Giang Văn T phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*

Áp dụng:

Khoản 1 Điều 138; Điểm g, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Bị cáo Giang Văn T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành bản án này.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về án phí: Áp dụng Điều 98; 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Buộc bị cáo Giang Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho người bị hại vắng mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Hưng Yên.
- VKSND huyện Văn Giang.
- Công an huyện Văn Giang.
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Văn Giang.
- UBND thị trấn Văn Giang, h. Văn Giang
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Bùi Vũ Thu Giang